

Số: *06* /TB-HĐXTH

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

**Kết quả xét thăng hạng các chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II,
từ hạng IV lên hạng III Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Quyết định số 203/QĐ-BV ngày 20/5/2025 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kết quả xét thăng hạng các chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II, từ hạng IV lên hạng III Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang;

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II, từ hạng IV lên hạng III Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang thông báo kết quả xét thăng hạng các chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II, từ hạng IV lên hạng III Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, như sau:

1. Tổng số viên chức trúng tuyển: 13 viên chức.

(Có danh sách kèm theo)

2. Tổng số viên chức không trúng tuyển: 06 viên chức:

Thông báo này được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ:) và niêm yết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
 - Sở Y tế;
 - Lãnh đạo Bệnh viện;
 - Ban giám sát;
 - Phòng điều dưỡng (Đăng tải);
 - Niêm yết tại trụ sở BV;
 - Viên chức trúng tuyển;
 - Lưu: VT, TCCB.
- (Báo cáo)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG
CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hưng Đạo**

DANH SÁCH

Viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng các chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II, từ hạng IV lên hạng III

(Kèm theo Thông báo số 06 /TB-HĐXTH ngày 21/5/2025 của Hội đồng xét thăng hạng viên chức Bệnh viện)

	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp (bao gồm cả thời gian giữ ngạch, hạng CDNN tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu				Chứng chỉ hành nghề hoặc CC bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp	Có đề án, chương trình theo quy định (*)	Tiêu chuẩn khác	Kết quả xét thăng hạng	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Trình độ quản lý nhà nước	Trình độ Tin học	Trình độ Ngoại ngữ/ chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính																
1	Đặng Thị Hằng		17/3/1987	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ	12 năm	3,66	01.003	Đại học ngành hành chính học	Chứng chỉ Chuyên viên chính	Tin học B	- Tiếng Anh C - Tiếng Mông	Không yêu cầu phải có	Thành viên ban soạn thảo đề án được UBND tỉnh duyệt; 02 đề tài cơ sở 2012, 2013	03 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2011, 2012, 2013; Bằng khen của UBND tỉnh năm 2013	Trúng tuyển	
2	Vũ Thị Vân		16/12/1983	Chuyên viên	Phòng Đào tạo - Chỉ đạo tuyển	12 năm 2 tháng	3,66	01.003	Đại học sư phạm tiếng Pháp	Chứng chỉ Chuyên viên chính	Tin học B	Cử nhân Tiếng Pháp	Không yêu cầu phải có	01 sáng kiến cấp tỉnh 2024 Thiếu nhiệm vụ khoa học (đề án, đề tài cơ sở)	1 năm hoàn thành xuất sắc 2022;	Không trúng tuyển	Thiếu tiêu chuẩn điểm đ, e, khoản 1, Điều 3 Thông tư số 05/2024/TT-BNV
II	Từ kế toán viên lên kế toán viên chính																
1	Đào Thu Hương		31/12/1982	Phó phòng	Phòng Tài chính kế toán	13 năm	3,66	06.031	Thạc sĩ quản lý kinh tế	- Chuyên viên chính;	Chứng chỉ Tin học B	- Tiếng Anh B1; - Tiếng Mông	- Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch kế toán viên chính	Đề tài cấp cơ sở các năm 2018, 2020; Có văn bản giao nhiệm vụ thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trong năm	Chưa đáp ứng quy định điểm c, khoản 1, Điều 6, Thông tư số 66/2024/TT-BTC	Không trúng tuyển	Thiếu tiêu chuẩn quy định điểm c, khoản 1, Điều 6, Thông tư số 66/2024/TT-BTC

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
III Từ Kế toán viên trung cấp lên Kế toán viên																	
1	Quan Thị Hồng Gấm		08/19/1984	Kế toán viên trung cấp	Phòng Tài chính kế toán	16 năm 6 tháng	3,46	06.032	Cử nhân đại học - Kế toán		Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B	Chứng chỉ bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	Không yêu cầu phải có		Trúng tuyển	
IV Từ Bác sỹ hạng III lên Bác sỹ chính hạng II																	
1	Bùi Đức Tuấn	22/4/1988		Bác sỹ	Khoa Khám bệnh	10 năm	3,33	V.08.01.03	Thạc sỹ y học Nội khoa	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh Bậc 3	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	Chủ nhiệm đề tài cơ sở các năm 2020, 2021, 2023		Trúng tuyển	
2	Hoàng Minh Đức	05/5/1988		Thạc sỹ, Bác sỹ	Khoa Ngoại tổng hợp	09 năm 2 tháng	3,33	V.08.01.03	Thạc sỹ y học Ngoại khoa		Ứng dụng CNTT cơ bản	Cử nhân ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	- Chủ nhiệm đề tài cơ sở 2021, 2023 - 02 sáng kiến cấp tỉnh năm 2022, 2024		Trúng tuyển	
3	Ma Đình Đức	17/3/1987		Phó khoa	Khoa Ngoại thận tiết niệu	9 năm	3,33	V.08.01.03	Bác sỹ Chuyên khoa I Ngoại khoa		Ứng dụng CNTT cơ bản	- Tiếng Anh B1; - Tiếng Mông	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	Chủ nhiệm đề tài cơ sở các năm 2022, 2023, 2024		Trúng tuyển	
4	Đào Việt Thắng	31/10/1986		Phó khoa	Khoa Nhi	11 năm	3,33	V.08.01.03	Bác sỹ Chuyên khoa I Nhi khoa		Ứng dụng CNTT cơ bản	- Aptis; Anh C - Chứng chỉ Tiếng Mông	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	Chủ nhiệm đề tài cơ sở các năm 2020, 2024		Trúng tuyển	
5	Lê Anh Tuấn	22/01/1989		Thạc sỹ, Bác sỹ	Khoa Ngoại tổng hợp	09 năm 2 tháng	3,33	V.08.01.03	Thạc sỹ y học - Ngoại khoa	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B. Chứng chỉ chuẩn đầu ra Tiếng Anh B1.	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	Chủ nhiệm đề tài cơ sở các năm 2022, 2024		Trúng tuyển	
6	Lương Văn Cừ	01/07/1984		Bác sỹ CK I	Khoa Ngoại thần kinh	10 năm	3,33	V.08.01.03	Đang học Bác sỹ Chuyên khoa II		Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B. Không đạt trình độ sử dụng Ngoại ngữ bậc 3 trở lên	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	Chủ nhiệm đề tài cơ sở các năm 2022, 2023		Không trúng tuyển	Không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ theo Đề án vị trí việc làm của bệnh viện

NH VIỆN
 ĐAKHOA
 TỈNH
 YÊN QUANG

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
7	Lê Tiến Thành	16/03/1988		Bác sĩ	Khoa Ung bướu	9 năm	3,33	V.0801.03	Thạc sỹ y học - Ngoại khoa		Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở các năm 2020, 2024		Trúng tuyển	
8	Phạm Thị Giang		29/02/1980	Bác Sỹ	Khoa Phụ Sản	19 năm	4,32	V.08.01.03	Chuyên khoa I		Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	02 đề tài cấp cơ sở năm 2021; 2023 Không chủ nhiệm		Không trúng tuyển	Không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm đ, khoản 3, Điều 2, Thông tư số 11/2024/TT-BYT
9	Nguyễn Thị Hồng Nhung		01/12/1989	Bác Sỹ	Khoa Phụ Sản	10 năm	3,33	V.08.01.03	Thạc sỹ sản phụ khoa		Tin học B	Chứng chỉ tiếng Anh bậc 3	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ hạng II	Chủ nhiệm 01 đề tài cấp cơ sở năm 2023. Thiếu 01 chủ nhiệm đề tài		Không trúng tuyển	Không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm đ, khoản 3, Điều 2, Thông tư số 11/2024/TT-BYT
V Từ Dược sỹ hạng III lên Dược sĩ chính hạng II																	
1	Hà Thị Hồng Quyên		06/9/1985	Phó Trưởng khoa Dược	Khoa Dược	13 năm 6 tháng	3,66	V.08.08.22	Chuyên khoa I chuyên ngành Tổ chức quản lý Dược	- Chứng nhận bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Cử nhân ngôn ngữ Anh - Chứng chỉ tiếng Mông	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp dược sỹ hạng II	Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở các năm 2021, 2022, 2023		Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Thanh Hương		30/01/1975	Dược sỹ Khoa Dược	Khoa Dược	13 năm 2 tháng	3,99	V.08.08.22	Thạc sỹ chuyên ngành Tổ chức quản lý Dược		Tin học B	Chứng chỉ tiếng Anh B1	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp dược sỹ hạng II	Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở các năm 2012, 2013, 2019.		Trúng tuyển	
VI Từ điều dưỡng hạng III lên Điều dưỡng hạng II																	
1	Đinh Thị Thu Hương		28/6/1973	Điều dưỡng trưởng	Khoa Ngoại tổng hợp	11 năm 7 tháng	4,98	V08.05.12	Thạc sỹ Điều dưỡng		Tin học B	- Tiếng Anh B; - Tiếng Mông	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng II	Chủ nhiệm 01 đề tài cấp cơ sở các năm 2020, 2021, 2022		Trúng tuyển	
2	Phan Thanh Khoa	28/10/1985		Trưởng phòng Điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	12 năm	3,66	V.08.05.12	Điều dưỡng chuyên khoa I	- Chứng chỉ quản lý cấp phòng, - Chứng chỉ chuyên viên	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh C; Tiếng Mông	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng II	Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở các năm 2021, 2022, 2024		Trúng tuyển	



(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
3	Hồ Phương Thúy		03/5/1990	Phó Trưởng phòng - Điều dưỡng viên	Phòng Đào tạo - Chỉ đạo tuyển	10 năm 7 tháng	3,33	V08.05.12	Thạc sĩ Điều dưỡng		Tin học B	- Tiếng Anh bậc 4	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng II	- Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở các năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024. - Sáng kiến công nhận cấp tỉnh các năm 2022, 2024		Trúng tuyển	
4	Bàn Văn Hoàng	28/10/1981		Phó trưởng Phòng	Phòng Quản lý chất lượng	11 năm	3,66	V.08.05.12	Điều dưỡng chuyên khoa I		Tin học B	Tiếng Anh B1	Chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng II	01 đề tài cấp cơ sở năm 2013; 2021 Không chủ nhiệm		Không trúng tuyển	Không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm e, khoản 3, Điều 4, Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV

Ấn định có 19 người./.